

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Hù Thị V - Sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Anh Liềng A D - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hù Thị V và anh Liềng A D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/02/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính do vợ chồng anh chị đi làm ăn xa mỗi người một nơi dẫn đến vợ chồng dần trở lên xa cách, không còn có sự quan tâm, chia sẻ với nhau, luôn xảy ra tranh luận, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, hôn nhân không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra, anh chị cũng như gia đình hai bên đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng đều không có kết quả, mâu thuẫn không những không khắc phục được mà trở lên trầm trọng hơn, từ cuối năm 2023 đến nay do mâu thuẫn không khắc phục được nên anh chị đã tự sống ly thân nhau, không còn quan tâm thăm hỏi đến nhau. Đến nay, mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó anh chị đều nhất trí thuận tình ly hôn và

yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Hù Thị V và anh Liềng A D không có con chung, nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí: Chị Hù Thị V và anh Liềng A D thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hù Thị V và anh Liềng A D. Quan hệ hôn nhân của anh, chị chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí: Chị Hù Thị V và anh Liềng A D mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002854 ngày 06/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Chị Hù Thị V và anh Liềng A D đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát (02);
- Các đương sự (02);
- UBND xã Q, huyện B;
- Chi cục T.H.A DS huyện Bát Xát;
- Lưu hồ sơ; Tập QĐ; VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng